TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ỨNG HÒA –TP HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:74/2018/HS-ST
Ngày: 28-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HÒA – TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Viết Côi** và bà **Nguyễn Thị Vân**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Duyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hoà, thành phố Hà Nội.
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Cúc** -Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Trọng T - sinh năm 1996; Nơi ĐKHKTT: Thôn A, xã T, huyện Ư, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân M (đã chết) và bà Lê Thị L; Vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

****Người bị hại*:** Bà **Nguyễn Thị C**, sinh năm 1946 (đã chết).

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của người bị hại: Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969; Nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã T, huyện Ư, TP. Hà Nội. (có mặt)

****Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:
+ Anh **Lê Chí H1**, sinh năm 1999. (có mặt)
HKTT: Thôn T1, xã K, huyện U, TP Hà Nội.
+ Bà **Lê Thị L** – sinh năm 1959 (có mặt)
HKTT: Thôn A, xã T, huyện U, TP. Hà Nội.
* ***Người làm chứng***: Chị **Dư Thị X**, sinh năm 1983.(vắng mặt)
Trú tại: Thôn A1, xã T, huyện Ư, TP. Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 06/4/2018 Lê Trọng T – Sinh năm 1996 ở A, T, Ư, Hà Nội điều khiển xe mô tô biển số 33N4 – 8925 (xe mượn của Lê Chí H1 – sinh năm 1999 ở T, K, U) đi từ Trường Trung học phổ thông Ứng Hòa B để về nhà, khi đi đến đường liên thôn thuộc địa phận thôn P, T (hướng thôn A, T đi thôn C1, T), lúc này T quan sát thấy phía trước khoảng 20 – 30 mét có bà Nguyễn Thị C đang đi bộ ở phía trước cùng chiều, sát lề đường bên phải theo hướng đi; thấy vậy T giảm tốc độ của xe và tiếp tục đi thẳng; khi đi đến cách bà C khoảng 01 mét thì bà C đi bộ chuyển hướng sang trái một bước chân khoảng 50cm, do không làm chủ tốc độ đã dẫn đến va chạm giữa phần đầu xe mô tô của T với cánh tay trái của bà C, làm bà C ngã nghiêng bên trái nằm khoảng giữa đường, đầu hướng C1 chếch sang bên trái đường, chân hướng A, đầu chảy nhiều máu; T liền đánh lái sang phải, bóp phanh tay, đạp phanh chân và bị mất lái, T nhảy ra khỏi xe, còn xe đổ rê về phía trước và lao xuống lòng ao tại dệ đường phải theo hướng đi.

Hậu quả: Bà C bị thương được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Vân Đình, sau đó chuyển đến bệnh viện Quân Y 103 điều trị đến ngày 08/4/2018 thì tử vong.

Vật chứng thu giữ gồm*: - 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số: 33N4 – 8925;*

- 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0004138, mang tên Nguyễn Văn Hưng ở T6, Thượng Mỗ, Đan Phượng, Hà Tây.

* **Khám nghiệm H trường xác định**:

Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường liên thôn, đường 02 chiều, không có vạch phân cách, không có chướng ngại vật; không có biển báo hiệu đường bộ, đoạn đường thẳng, trải bê tông, mặt đường Tơng đối bằng phẳng, khô ráo, không có ổ gà; xung quanh hai bên đường không có dân cư; bên phải đường theo hướng An Thái đi Cao Minh là ao hồ .

Lòng đường rộng 3,5 mét; Lề đường bên phải theo hướng An Thái đi Cao Minh là 01 mét; Lề đường bên trái rộng 01 mét.

- Điểm mốc: Tâm đầu lối đi vào nhà bà Nguyễn Thị C ở Phú Điền, T;

H trường để lại các dấu vết sau: (đo theo hướng An Thái – Cao Minh)

- Vết máu (1) có kích thước (0,9 x 0,6)m; Đo tâm vết đến mép đường bên trái là 1,3m; Đo vuông góc tới điểm mốc là 27,7m.

- Vết phanh (2) liền có kích thước (3,4 x 0,1)m, chiều hướng An Thái – Cao Minh; Đo tâm đầu vết phanh tới mép đường bên trái là 02m; đo vuông góc tới tâm vết (1) là 2,2m. Đo tâm cuối vết phanh tới mép đường bên trái là 3,4m

- Vết phanh (3) liền có kích thước (1,9 x 0,15)m, chiều hướng An Thái – Cao Minh; Đo tâm đầu vết phanh tới mép đường bên trái là 2,65m; đo vuông góc tới tâm đầu vết (2) là 0,85m. Đo tâm cuối vết phanh tới mép đường bên trái là 3,2m.

- Vết sục (4) liền trên mặt nền đất phía trong ao bên phải đường, có kích thước (0,5 x 0,3 x 0,07)m, chiều hướng an Thái – Cao Minh. Đo tâm đầu vết sau so với mặt đường là 0,9m; đo hình chiếu tâm đầu vết tới mép đường bên trái là 5,4m; đo

vuông góc tới tâm đầu vết phanh (3) là 6,4m. Đo tâm cuối vết sau so với mặt đường là 0,88m; đo hình chiếu tâm cuối vết tới mép đường bên trái là 5,8m.

- Số (5) là vị trí xe mô tô biển số: 33N4 – 8925, nằm trên nền đất phía trong ao bên phải đường, đổ nghiêng sườn xe bên phải, đầu xe hướng đi An Thái, đuôi xe hướng đi Cao Minh; đo hình chiếu tâm trục bánh trước xe tới mép đường bên trái là 06m; tâm trục bánh sau xe tới mép đường bên trái là 5,65m.

*** Khám nghiệm bên ngoài tử thi bà Nguyễn Thị C xác định**:

- Vùng trán trái trên lông mày 03 cm có vết thương rách da, xây sát da đã khô đóng vảy màu nâu, kích thước (3,5 x 0,5)cm, từ vết trên đến đuôi lông mày trái có vết bầm tím kích thước (03 x 2,5)cm.

- Vùng đầu bên phải trên vành tai 03cm cách đường giữa 10cm có vết sưng nề kích thước (06 x 07)cm; sờ nắn vùng đầu không có dấu hiệu vỡ xương.

- Vùng ngực trái dưới xương đòn 12cm cách đường giữa 06cm có diện da bị bầm tím kích thước (04 x 3,5)cm; sờ nắn không có dấu hiệu gãy xương sườn.

- Mặt sau cánh và khủyu tay trái có diện da bầm tím kích thước (25 x 07)cm;

- Mặt trong cẳng tay phải có diện da bầm tím kích thước (08 x 05)cm, sờ nắn không có dấu hiệu gãy xương.

- Vùng vai phải sát nếp cổ có diện da bầm tím kích thước (10 x 10)cm.

Về việc giải phẫu tử thi: Cơ quan Điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tử thi số 14 ngày 08/4/2018, yêu cầu giải phẫu tử thi bà Nguyễn Thị C để xác định nguyên nhân tử vong, nhưng gia định nạn nhân không cho cơ quan chức năng giải phẫu nên không tiến hành được.

*** Khám nghiệm dấu vết trên phương tiện xe mô tô biển số 33N4 – 8925*:***

- Giỏ hàng bắt giữ tại giá kim loại phía trước đầu xe bị cong bẹp, xô lệch theo chiều từ trái sang phải trên diện (09 x 10)cm, phần trước mặt ngoài bên trái của giỏ để hàng có vùng bám đất bẩn trên diện (08 x 02)cm.

- Ốp nhựa đèn chiếu sáng bị vỡ trên diện (15 x 6,5)cm, sát phía trên của ốp nhựa, tại bên trong pha đèn có nhiều mảnh nhựa vỡ và đất bẩn, tại khe giữa ốp nhựa và ốp kim loại bắt giữ đèn chiếu sáng có bám nhiều cỏ, đất bẩn.

- Phần bên phải của ốp nhựa phía trên đầu xe tại vị trí sát cụm đồng hồ và đèn chiếu sáng phía trước bị vỡ nhựa kích thước (13,5 x 03)cm điểm thấp nhất cách đất 96cm, khe giữa ốp nhựa này và hệ thống đèn pha, đèn xi nhan bên trái có nhiều cỏ và đất bẩn; toàn bộ phần bên trái của đầu xe bám dính nhiều đất bẩn.

- Phần bên trái mặt lăn lốp bánh trước vị trí cách chữ NYNON in trên má lốp 05cm theo chiều ngược chiều quay tiến của bánh xe có vùng mài trượt cao su in trên diện (12 x 03)cm.

Ngày 19/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Ứng Hòa đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với phần hư hỏng của xe mô tô biển số 33N4 – 8925. Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 54-BBKL/HĐĐGTSTTT ngày 28/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện Ứng Hòa kết luận:

+ Thay giỏ xe bị cong bẹp, xô lệch có giá tiền là: 100.000 đồng;

+ Thay cam đèn chiếu sáng phúa trước của xe do đèn bị vỡ trên diện (15 x 6,5)cm có giá tiền là: 140.000 đồng;

+ Thay ốp nhựa đầu xe phía trước do bị vỡ tại vị trí sát cụm đồng hồ và đèn chiếu sáng, kích thước (13,5 x 03)cm có giá tiền là: 130.000 đồng.

Tổng cộng số tiền là: 370.000đ **(***ba trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 72/CT-VKS ngày 06 tháng 9 năm 2018 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa đã truy tố bị cáo Lê Trọng T về tội: "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260 BLHS; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo T từ 36 đến 42 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 04 đến 05 năm.

+ Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu đề nghị gì khác nên không đặt ra xem xét.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số 33N4 – 8925 ; tịch thu tiêu hủy 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0004138, mang tên Nguyễn Văn H ở T6, T, Đ, Hà Tây.

+ Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sở thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Lê Trọng T là người không có Giấy phép lái xe theo quy định pháp luật. Sáng ngày 06/4/2018, T điều khiển xe mô tô biển số 33N4 – 8925 đi trên đường liên thôn thuộc địa phận thôn P, xã T, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội hướng A đi C, T. Cùng thời điểm này T thấy bà Nguyễn Thị C đang đi phía trước cùng chiều và đi ở dệ đường cách mình khoảng 20 đến 30 m. Khi T đi cách bà C khoảng 01m thì bà C đi bộ chuyển hướng sang trái 0,5m. Do không làm chủ tốc độ, không xử lý tình huống kịp thời dẫn đến va chạm giữa phần đầu xe với cánh tay trái bà Nguyễn Thị C. Hậu quả, bà C bị thương được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Vân Đình, sau đó chuyển đến Bệnh viện Quân y 103 cấp cứu điều trị đến ngày 08/4/2018 thì bà C tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo T đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, thể H sự coi thường pháp luật điều khiển xe mô tô nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, đã cùng gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho đại diện gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, khi sự việc xảy ra bản thân bị cáo cùng với mọi người đưa bị hại đến Bệnh viện để cấp cứu là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Đồng thời bị hại cũng có lỗi một phần khi đi bộ không quan sát các xe đang đi tới và chỉ qua đường khi bảo đảm an toàn, chịu trách nhiệm bảo đảm an toàn khi qua đường là vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật giao thông đường bộ.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 BLHS năm 2015 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cũng đủ tác dụng đấu tranh và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với anh Lê Chí H1 là người cho bị cáo Lê Trọng T mượn chiếc xe mô tô biển số 33N4-8925 ngày 06/4/2018 nhưng trước đó và trong khi cho mượn xe, anh H1 không biết bị cáo T chưa có Giấy phép lái xe nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án gia đình bị cáo Lê Trọng T đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về tính mạng cho gia đình nạn nhân bà Nguyễn Thị C tổng số tiền là 62.000.000đ (Sáu mươi hai triệu đồng). Đại diện gia đình nạn nhân là anh Nguyễn Văn H đã nhận đủ và không có đề nghị bồi thường gì nữa nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số: 33N4-8925 bị cáo T mượn của anh Lê Chí H1, anh H1 không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tang vật vụ án: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số: 33N4- 8925 và đăng ký xe mô tô, xe máy số 004138 mang tên Nguyễn Văn H ở T6, T, Đ, Hà Tây; anh Lê Chí H1 khai ngày 28/01/2018 anh mua của người tên là Nguyễn Thị Lan A2, số CMND 017396088; HKTT ở xã N, huyện C2, Hà Nội có giấy tờ viết tay. Cơ quan điều tra xác minh tại địa chỉ trên xác định: Toàn bộ gia đình chị Nguyễn Thị Lan A2 – sinh năm 1995 đã chuyển đi sinh sống tại Hòa Bình từ lâu, chính quyền địa phương không xác định được địa chỉ cụ thể.

Qua làm việc với anh Nguyễn Văn H – sinh năm 1988 ở T, Đ xác định: năm 2006 anh có mua 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, đăng ký tên anh, biển số 33N4-8925, số khung 794185; số máy 0794067 H nay anh vẫn đang sử dụng chiếc xe này cùng đăng ký xe đầy đủ, anh chưa bao giờ bán hay tặng cho bất kỳ ai.

Ngày 05/7/2018, cơ quan Điều tra quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy của chiếc xe đã thu giữ có phải là số nguyên thủy không. Kết quả tại Kết luận giám định số 6242 ngày 31/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*Xe máy dãn nhãn hiệu Honda Dream đeo biển kiểm soát 33N4- 8925 gửi giám định, H tại có số khung: RLHHA0907AY79418 và số máy: HA08E-0794067 là số đóng lại. Không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của xe*" . Đồng thời cùng ngày, cơ quan Điều tra quyết định trưng cầu giám định: Đăng ký mô tô, xe máy đã thu giữ của T. Kết quả tại Kết luận giám định số 6042 ngày 18/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: "*Đăng ký mô tô, xe máy số 0004138 chủ xe mang tên: Nguyễn Văn H địa chỉ: T6, T, Đ, Hà Tây, nhãn hiệu: Honda, số máy: 0794067, số khung: 794185, BKS: 33N4 – 8925, cấp ngày 14/3/2006 không phát H thấy dấu vết tẩy xóa, sửa chữa. Hình dấu, chữ ký H Phòng PC54- CATP Hà Nội không có mẫu so sánh nên không tiến hành giám định*".

Vì vậy chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số 33N4-8925 và 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0004138 mang tên Nguyễn Văn H ở T6, T, Đ Hà Tây không có nguồn gốc rõ ràng nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước chiếc xe nói trên và tịch thu tiêu hủy 01 đăng ký mô tô là phù hợp với Điều 46, Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

[7]Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS,Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo, đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333BLTTHS năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65; Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Trọng T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2. Xử phạt Lê Trọng T **36** (***ba mươi sáu***) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã T, huyện Ư và gia đình quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách nếu bị cáo Lê Trọng T thay đổi nơi cư trú thì thực H theo quy định của khoản 1 Điều 69 vủa Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu đỏ, biển số 33N4-8925. Tịch thu tiêu hủy 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0004138 mang tên Nguyễn Văn H ở T6, T, Đ, Hà Tây. (*Tình trang như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hoà ngày 19/9/2018).*

4. Về án phí: Bị cáo Lê Trọng T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hoà;
- Công an huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS Ứng Hoà;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Hoàng Thị Bích Hằng